

Truyện ngắn HƯƠNG QUÊ**Đêm tạm biệt**BÌNH-NGUYỄN LỘC

Khứu nghe buồn-buồn, mặc dầu đêm nay nhà đông đủ hơn bao giờ hết.

Con gái thứ hai của chủ nhà đi lấy chồng xa, lâu lắm mới được về cha mẹ một lần mà cô ấy đã về khi trưa, với chồng cô, với lại ba đứa con.

Tối chín giờ tối mà dưới bếp vẫn còn lửa: họ nấu khoai lang với đường, ăn cho đỡ buồn miệng trong lúc thức khuya để trò chuyện.

Ngoài sân, hai cái chuồng, chuồng trâu và chuồng bò, được gia-tăng dân-số thì có, chớ chẳng thiếu con nào. Chuồng của Khứu cũng cứ sáu con bò cũ, bò với nhau từ mấy năm nay, nhưng đặng chuồng của Trâu Cò thì được thêm hai chú nữa về làm bạn với hai chú cũ.

Ông bảy Nưa canh-tác lớn, nên phải sắm tới hai đôi trâu để cày ruộng sâu, hai đôi bò để cày ruộng gò, cày thổ-viên, và một cặp bò kéo xe.

Vui quá sức là vui. Vậy mà Khứu cứ nghe buồn-buồn. Mai này nó sẽ lên đường với ba bạn của nó là Mốc, Chấn và Xoáy vì ngày mai là ngày « thả » trâu bò.

Ở miền Đông, những làng ven rừng có cái tục hễ qua mùa khô, gió bắc thổi, gặt hái xong-xuôi rồi thì các nhà nông đưa trâu bò lên rừng.

Dưới làng đất khô cháy hết, trâu bò ăn rom lâu ngày, sẽ ốm nhom và mất sức. Trên rừng có nhiều thứ lá cây trâu bò ăn thay cho cỏ được, khí-hậu trên ấy lại mát, những con vật lao-lực ấy cần ăn và nghỉ dưỡng-sức suốt mùa nắng tại đó cho tới cuối tháng năm năm sau mới lại trở về làng.

- Buồn quá, bà con ơi ! Khứu than lớn lên.
- Buồn cái gì mà buồn, con bò già không sừng, nổi danh là con bò « lộn nài tháo ống » nói như vậy. Tao với lại con bò « nằm cát » ở lại đây, ăn rom khô mới là chán phèo chớ. Lại còn bị nắng thiêu đốt chịu không thấu đời.

Con bò « lộn nài tháo ống » với lại con bò « nằm cát » (đặt tên thế, vì nó có tật đi nửa đường, tới nơi nào có cát nhiều, nó nằm vạ nơi đó, một cái tật cổ-điển của loài bò « chúng », tức bò bất-kham) là hai con bò kéo xe chớ không phải là bò cày.

- Tao cứ tưởng-tượng đời sống của tụi bây trên ấy mà thêm, lão bò không sừng nói. Có sưởi mát nè, có bóng mát, thật mát nè, bóng dầy đậm đen ấy, chớ không phải bóng tre hanh nắng ở đây. Lại có đủ thứ lá tươi, ăn không xót ruột như cái ngữ rom khô kêu ào-xào ở đây.
- Bác nói đúng. Khứu đáp lời. Tụi tôi sẽ sung-sướng tấm thân, nhưng không hiểu sao vẫn nghe thương-thương, nhớ-nhớ nơi này.

Năm ngoái lên trên ấy rồi, tôi cứ nhớ mùi phân chuồng, nhớ mùi khói nhà bếp, nhớ mùi rạ mới, nhớ tiếng chuông chùa, nhớ lắm, bác ơi !

- À, nghe đâu năm ngoái tụi bây gặp cọp hả ?
- Ừ. Nhưng năm nay không sợ nữa vì năm nay có trâu, tới bốn anh của nhà này, nhà đảng ông Cả cũng có hai anh. Năm ngoái không có anh trâu nào hết nên cọp nó ăn hiếp tụi tôi dữ lắm.
- Chớ bọn coi chừng bây, chúng nó đi đâu ?
- Chúng nó đi chơi trong rừng, chớ lên trên ấy rồi đâu còn phải coi chừng tụi tôi như ở dưới làng nữa, bởi không có trộm, cũng chẳng sợ tụi tôi phá lúa, phá vườn ai.

Con Khứu trả lời tới đây, đoạn kè miệng sát tai con « lộn nài tháo ống » để nói cái gì lằm-thằm một hơi, rồi hai đứa đó cười xòa với nhau.

Con « lộn nài tháo ống » phê-bình lớn lên :

- Hai đứa xứng đôi vừa lứa lắm chứ, hử ?
- Ừ. Vì vậy mà hai đứa nó cứ rù-rì với nhau hoài, bỏ phứt tụi tôi, cọp có chụp tụi tôi thì mặc kệ tụi tôi.

Con Khứu ám-chỉ anh Mục và chị Sứ.

Sứ là một cô gái con nhà khá-giá trong làng, nhưng đã luống tuổi rồi, năm nay chị hăm chín, nên cha mẹ mới dám thả lỏng chị như vậy.

Không hiểu sao ở thôn-quê, người ta cứ tưởng rằng qua cái tuổi hai mươi, con gái không thể hư được. Có lẽ họ đoán rằng hoa phai hương-sắc thì bướm ong không bu quanh hoa chẳng ? Mà con gái chỉ hư vì bị quyến-rũ mà thôi, khi không, khi không, họ chẳng bao giờ hư.

Các bậc cha mẹ tin-tưởng như trên có lý phần nào, nhưng cái gì cũng có ngoại-lệ, bằng-cớ là chị Sứ đã yêu anh Mục, cũng con nhà khá-giá.

Chỉ phiền là anh Mục đã có vợ rồi.

Sau mùa « thả » trâu bò năm rồi, họ hẹn nhau năm tới sẽ gặp lại nhau trên rừng, để sống tiếp những ngày hạnh-phúc, tự-do của năm trước.

Hạnh-phúc và tự-do, vì bọn mục-đồng đi theo bò, chỉ là trẻ con 12, 13 tuổi, chẳng biết gì. Chúng che mỗi đứa một cái chòi, tối lại chui vào đó mà ngủ như chết. Ngay cả ban ngày, chúng cũng đi hái trái rừng mất dạng, anh Mục với lại chị Sứ có con với nhau cũng chẳng ai hay biết.

Nhưng giữa mùa mưa, một tin sét đánh vang dậy bên tai anh Mục : cha mẹ chị Sứ gả chị cho con ông ba Nâu, một thằng bé 17 tuổi.

Sét đánh là vì người cho tin quả-quyết rằng chị Sứ vui lòng nghe lời cha mẹ, chớ không hề bị ép duyên.

Anh Mục nuốt không trôi cuộc phản-bội của nhon-tình. Nhiều lần, anh nhẫn lời xin gặp mặt Sứ, nhưng anh không bao giờ toại-nguyện, vì Sứ cương-quyết chối-từ.

Anh ngạc-nhiên lắm. Cuộc hôn-nhơn này chỉ là một cuộc hôn-nhơn kinh-tế mà thôi. Ông ba Nâu rất giàu mà chỉ có một đứa con trai là chú Nam sắp cưới vợ ấy thôi. Ông cần một tay làm cho thật giỏi, mà Sứ là một cô gái đảm-đang nhưt vùng.

Bên Sứ, cha mẹ chỉ kha-khá chứ không giàu, và ắt hẳn nàng nhắm cái bồ lúa của ông ba Nâu mà nàng sẽ hưởng trọn gói về sau, hơn là nhắm đức ông chồng bé tí-hon. Đó là tin-tưởng chắc như đinh đóng vào vách của anh Mục.

Và vì tin-tưởng như vậy nên anh suy-luận : « Nó chỉ ưng lấy bồ lúa, thế nghĩa là tình yêu nó để dành trọn vẹn cho mình. Sở-dĩ nó lánh mặt, có lẽ bị bên chồng chưa cưới của nó coi chừng đó thôi. »

Suy-luận như vậy xong, anh Mục hết tức giận, hết buồn, và hết ngạc-nhiên nữa.

Anh bền-chí đợi cho đến gần mãn mùa mưa mà không được Sứ ban một ơn-huệ còn-con là cho anh một cuộc hội-kiến thật ngấn, giữa ban ngày, ở đầu làng.

Không giận Sứ, anh Mục vẫn hành-động du-côn vì anh thấy rằng không làm cho Sứ hoảng-sợ thì không làm sao mà Sứ chịu ra mặt. Mà anh thì định thuyết-phục Sứ và định bắt cóc Sứ ngay giữa lúc nàng hoang-mang vì cuộc thuyết-phục. Trong hoang-mang nàng sẽ không có phản-ứng mạnh rồi sau thì nàng có muốn trở về đi nữa, cũng đã muộn rồi.

Thế nên Mục nhắn miệng với một bà già trời đánh trong làng, bà năm Hiền, rằng Sứ không cho anh gặp mặt, anh sẽ phá đám cưới rồi ra sao thì ra.

Bà năm Hiền là người đàn bà kỳ-dị nhưt vùng. Tò-mò về chuyện riêng thiên-hạ thì ai cũng tò-mò, nhưt là phụ-nữ, nhưng bà này tò-mò đến gần như mắc một chứng bệnh bất-trị.

Thế nên luôn-luôn bà vui lòng làm chim xanh để biết rõ mọi chi-tiết, rất kín miệng trong lúc thi-hành « sứ-mạng », cho người ta tín-nhiệm. Còn về sau, biết cả đầu đuôi câu chuyện rồi, bà thêu dệt thêm để sáng-tác một tiểu-thuyết truyền-khẩu, mà chuyện ấy còn lâu mới tới, nên ai có chuyện kín vẫn nhờ bà, sau sẽ hay.

Sứ bối-rối vô-cùng khi nghe nhắn tin này. Nếu cho Mục gặp mặt, rui-ro ai thấy được thì rầy, cũng như cương-quyết từ-chối, hẳn làm xằng giữa hai họ, vào ngày hôn-lễ, thì còn khổ hơn không biết bao nhiêu.

Nàng đắn-đo cân-nhắc mọi may, rui thì thấy rằng tốt hơn là nên có một buổi hội-kiến để dứt-khoát.

Sau vườn của nhà Sứ là một đám đất hoang, bên kia đám đất hoang ấy là miếu bà Thiên-Hậu tục gọi là Chùa Bà, rồi sau đó nữa là một con rạch.

Theo ước-hẹn, Mục tới bằng ngã đó là ngã khó lòng bị ai bắt gặp. Và tới mép vườn nhà Sứ thì hẳn nhái chim cú, kêu cầm canh độ mười tiếng, đoạn kêu nhạt tiếng một dây, dấu-hiệu cú bay đi, nếu là cú thật, mà cũng là dấu-hiệu chỉ rằng hẳn sốt-ruột và Sứ phải ra ngay.

Mục có mang quà theo cho con chó Phèn độc-nhút của nhà Sứ, và nó chỉ sửa có một tiếng ròi ngoạm lấy miếng thịt nướng, nó để yên kẻ đã hối-lộ nó bữa ăn thịnh-soạn ấy.

Sứ ngủ ở nhà bếp có một mình, nên mở nhẹ cửa tre mà đi ra ngoài, không ai hay biết gì hết.

Nàng là một phụ-nữ hiếm-hoi biết hút gió và hai người nhận-diện nhau bằng sự trao đổi hai điệu hút gió ngắn.

- Em !

Mục vừa chụp lấy vai người tình năm ngoái, vừa gọi như vậy khi thấy bóng đen lù-lù tiến đến trước mặt hắn.

- Anh !

- Anh biết em bị gả ép, nên anh tới đây để cứu em. Ta cùng đi đêm nay. Anh sẽ mang gạo, mang khô theo lên trên ấy. Cái chòi năm ngoái vẫn còn, em yên nơi rồi, anh trở về dẫn trâu bò lên.

- Rồi hết mùa nắng thì em sẽ ra sao ?

Mục ấp-úng, không đáp được. Lâu lắm, hắn mới nói :

- Thì em trở về làng, ra mặt làm bé anh.

- Ủ, chỉ có thể như vậy. Nhưng nếu anh là gái, anh có vui lòng làm bé hay không ?

Mục lại không đáp được.

Sứ kể-lễ :

- Không, em không hề bị gả ép. Chính em đã bằng lòng khi ba má em hỏi ý em.

- Em bằng lòng lấy một thằng con nít làm chồng ?

- Ủ, nhưng như vậy vẫn hơn làm bé.

- Nghĩa là em không thương anh ?

- Em xin không trả lời câu hỏi đó.

- Không, nhứt-định anh không để em lọt vào tay kẻ khác. Em phải đi ngay bây giờ với anh, nếu em muốn sống.

Mục nói vừa dứt lời thì bỗng nghe một sự va chạm mạnh vào đầu hắn. Hắn không kịp tự hỏi cái gì đã xảy ra, không kịp kêu la, lão-đào rồi ngã xuống đánh phịch một cái, như một trái mít chín thật bự vừa rụng xuống.

Nàng đã tiên-liệu được nước liêu du-côn của Mục và biết chắc rằng Mục đã có mang dao theo để dọa-nạt nàng, nên chi, nàng xách theo ra chỗ hò-hẹn một cái chày giả chả cá, chày to bằng cổ chơn, đập mạnh, thật mạnh lên đầu người nào thì y dám theo ông bà luôn. Không có máu, vì đó là một vật không bén nhọn, và khó truy-tầm khí-giới

giết người, với thủ-phạm luôn nữa, bởi bất-kỳ khúc củi nào cũng gây một cái chết như vậy được.

Tự-vệ xong, Sứ đứng chết điếng mấy phút, rồi ba chon bốn cẳng chạy vào nhà đóng cửa lại, cắt cái chày, rồi đi nằm liền để tính mưu gỡ tội.

Nàng sẽ bình-tĩnh trước nhà chức-trách tới điều-tra.

Người ta chỉ nghi cho người trong nhà này mà thôi chớ không có bằng-cớ, vì Mục ngã chết trên bãi đất hoang, nơi bìa vườn, chớ không phải trong vườn, mà buộc tội gia-đình nàng.

Như vậy, cứ bình-tĩnh là được.

Nhưng rốt-cuộc, đó là sự lo xa của Sứ và những sự sắp-xếp, chuẩn-bị của nàng để phòng khi bị điều-tra, thăm-vấn đều vô-ích vì sự-thật khác hẳn điều nàng dự-liệu.

Sự-thật là ngày nàng bận áo cưới về làm dâu nhà ông ba Nâu, anh Mục tuy không dám giàn mặt song cũng không thể đừng không theo dõi người yêu một tầm con mắt. Nguyên-nhon có lẽ phần nào vì hôm nay, mặt-mày anh xanh lè và trên đầu cột một mó băng trắng nõn, như bịt khăn tang. Trớ-trêu, anh vừa băng vít thương vừa để tang mối tình tha-thiết.